|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ‌ ‌GD&ĐT‌ ‌BẠC‌ ‌LIÊU‌‌****CỤM‌ ‌CHUYÊN‌ ‌MÔN‌ ‌SỐ‌ ‌3‌‌** | **ĐỀ‌ ‌THI‌ ‌THỬ‌ ‌THPTQG‌ ‌LẦN‌ ‌1‌‌****NĂM‌ ‌HỌC‌ ‌2020‌ ‌–‌ ‌2021‌‌****MÔN:‌ ‌LỊCH‌ ‌SỬ‌‌***Thời‌ ‌gian‌ ‌làm‌ ‌bài:‌ ‌50‌ ‌phút;‌ ‌không‌ ‌kể‌ ‌thời‌ ‌gian‌ ‌phát‌ ‌đề‌‌* |

‌**Câu 1:** Đặc điểm nổi bật của nền kinh tế Mĩ những năm đầu sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

**A.** bị thiệt hại nặng nề về người và của do hậu quả của Chiến tranh thế giới thứ hai.

**B.** có tốc độ phát triển mạnh mẽ và chiếm hơn 70% sản lượng công nghiệp thế giới.

**C.** bị suy giảm nghiêm trọng do phải chi phí cho sản xuất vũ khí, chạy đua vũ trang.

**D.** phát triển mạnh mẽ, trở thành trung tâm kinh tế - tài chính lớn, duy nhất thế giới.

**Câu 2:** Từ thực tiễn phong trào yêu nước (1919 - 1925) của lực lượng tiểu tư sản, trí thức Việt

Nam có thể rút ra biện pháp nào sau đây để phát huy vai trò của đội ngũ trí thức trong sự nghiệp công

nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước?

**A.** Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng tính cạnh tranh của nền kinh tế.

**B.** Bồi dưỡng nguồn nhân lực chất lượng cao để nhạy bén với thời cuộc.

**C.** Đưa đội ngũ trí thức tham gia vào các cơ quan, bộ máy của Nhà nước.

**D.** Quốc hội ban hành luật đầu tư cho đội ngũ trí thức được làm kinh tế.

**Câu 3:** Nhận xét nào sau đây là đúng về phong trào công nhân Việt Nam trong những năm 1928 -1929?

**A.** Có tính thống nhất cao theo một đường lối chính trị đúng đắn tử đầu.

**B.** Giai cấp công nhân đã trưởng thành, đủ sức lãnh đạo cuộc cách mạng.

**C.** Phát triển ngày càng mạnh mẽ và có một tổ chức lãnh đạo thống nhất.

**D.** Có sự liên kết chặt chẽ và trở thành nòng cốt của phong trào dân tộc.

**Câu 4:** Nguyên nhân khách quan thúc đẩy kinh tế Nhật phát triển là

**A.** vai trò quan trọng của nhà nước có hiệu quả.

**B.** Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc đã đem lại cho Nhật nhiều nguồn lợi.

**C.** biết tận dụng thành tựu khoa học – kĩ thuật của thế giới.

**D.** con người Nhật Bản có ý thức vươn lên, được đào tạo trình độ cao, cần cù lao động.

**Câu 5:** Hiện nay Việt Nam đã hội nhập vào xu thế toàn cầu hóa bằng việc trở thành thành viên của

**A.** WTO, APEC. **B.** UNESCO. **C.** UNICEF. **D.** NATO.

**Câu 6:** Sau Chiến tranh lạnh, dưới tác động của cách mạng khoa học - kĩ thuật, hầu hết các nước ra

sức điều chỉnh chiến lược

**A.** lấy chính trị làm trọng tâm. **B.** lấy kinh tế làm trọng tâm.

**C.** lấy văn hoá, giáo dục làm trọng tâm. **D.** lấy quân sự làm trọng tâm.

**Câu 7:** Một kết quả to lớn của phong trào đấu tranh giành và bảo vệ độc lập dân tộc ở châu Á, châu

Phi và khu vực Mĩ Latinh sau Chiến tranh thế giới thứ hai là gi?

**A.** Góp phần làm xói mòn và tan rã trật tự hai cực lanta.

**B.** Đã góp phần vào quá trình khu vực hóa và toàn cầu hóa.

**C.** Làm thất bại âm mưu của Mỹ trong chiến lược toàn cầu.

**D.** Dẫn đến thay đổi căn bản trong quan hệ Đông - Tây.

**Câu 8:** Trong lịch sử thế giới hiện đại, phong trào giải phóng dân tộc diễn ra chủ yếu ở

**A.** châu Á, châu Âu và Mỹ Latinh. **B.** châu Á, châu Âu, châu Phi và Mỹ Latinh.

**C.** châu Á, châu Phi và Mỹ Latinh. **D.** châu Á, châu Phi và châu Âu.

**Câu 9:** Vào thập niên 90 thế kỉ XX, Mĩ sử dụng khẩu hiệu “dân chủ” ở nước ngoài nhằm mục đích

**A.** Làm bình phong để xâm lược các nước khác.

**B.** Làm công cụ can thiệp vào công việc nội bộ của các nước khác.

**C.** Làm chỗ dựa để xâm lược các nước khác.

**D.** Làm công cụ để thống trị các nước khác.

**Câu 10:** Điểm chung trong nguyên tắc hoạt động của tổ chức Liên hợp quốc (1945), Định ước

Henxinki (8 - 1975) và Hiệp ước Bali (2 - 1946) là gì?

**A.** Thúc đẩy nhanh việc hợp tác về kinh tế, văn hóa, giáo dục.

**B.** Tăng cường hỗ trợ nhân đạo cho các nước đang phát triển.

**C.** Ủng hộ việc giải quyết tranh chấp bằng biện pháp hòa bình.

**D.** Duy trì nền hòa bình và an ninh trên phạm vi toàn thế giới.

**Câu 11:** Sự hình thành các tổ chức nào đã đánh dấu sự xác lập cục diện hai cực hai phe, Chiến tranh

lạnh bao trùm thế giới?

**A.** NATO và VACSAVA. **B.** NATO và SEATO.

**C.** VACSAVA và SEATO. **D.** NATO và SEATO.

**Câu 12:** Quá trình phát triển của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) từ 6 nước thảnh

viên lên 10 nước không gặp phải trở ngại nào sau đây?

**A.** Sự đối đầu giữa ASEAN với ba nước Đông Dương.

**B.** Những tác động to lớn của cuộc Chiến tranh lạnh.

**C.** Những khác biệt về thể chế chính trị giữa các nước.

**D.** Thời gian giành được độc lập ở các nước khác biệt.

**Câu 13:** Sau khi hoàn thành khôi phục kinh tế (1945 - 1950), nhiệm vụ trọng tâm của Liên Xô là

**A.** phá thế bao vây, cấm vận của Mỹ và các nước châu Âu.

**B.** hoàn thành tập thể hóa nông nghiệp ở vùng nông thôn.

**C.** mở rộng quan hệ đối ngoại với các nước Đông Nam Á.

**D.** xây dựng cơ sở vật chất - kĩ thuật cho chủ nghĩa xã hội.

**Câu 14:** Nguyên nhân cơ bản thúc đẩy kinh tế các nước Tây Âu phát triển lả

**A.** nhà nước đóng vai trò lớn trong việc quản lý, điều tiết, thúc đẩy nền kinh tế.

**B.** áp dụng những thành tựu khoa học – kĩ thuật hiện đại vào trong sản xuất.

**C.** tận dụng các cơ hội bên ngoài để phát triển kinh tế.

**D.** sự nỗ lực bóc lột của các nhà tư bản đối với công nhân trong nước và nước ngoài.

**Câu 15:** Nhận xét nào sau đây là đúng về điểm tương đồng của trật tự thế giới theo hệ thống

Vécxai - Oasinhtơn và trật tự thế giới hai cực lanta?

**A.** Bảo đảm việc thực hiện quyền tự quyết của các dân tộc.

**B.** Hình thành trên cơ sở thỏa thuận giữa các nước cũng thể chế chính trị.

**C.** Đều có sự phân cực rõ rệt giữa hai hệ thống chính trị xã hội khác nhau.

**D.** Quan hệ quốc tế thường bị chi phối bởi các cường quốc.

**Câu 16:** Bảo “Búa liềm” là cơ quan ngôn luận của tổ chức cộng sản nào ở Việt Nam?

**A.** Đông Dương Cộng sản đảng.

**B.** Đông Dương Cộng sản liên đoàn.

**C.** An Nam Cộng sản đảng.

**D.** Đông Dương Cộng sản đảng và An Nam Cộng

**Câu 17:** Trong bối cảnh thế giới bị phân chia làm “hai cực”, “hai pheº nguyên tắc hoạt động nào

được xem là có ý nghĩa thực tiễn nhất của Liên hợp quốc?

**A.** Giải quyết các tranh chấp quốc tế bằng biện pháp hòa bình.

**B.** Chung sống hòa bình và sự nhất trí của 5 nước lớn trong Hội đồng Bảo an.

**C.** Bình đẳng chủ quyền giữa các quốc gia và quyền tự quyết dân tộc.

**D.** Các thành viên không can thiệp vào công việc nội bộ của bất kì nước nào.

**Câu 18:** Một yếu tố tác động đến sự xuất hiện xu thể hòa hoãn Đông - Tây trong quan hệ quốc tế từ

đầu những năm 70 của thế kỉ XX là gì?

**A.** Sự phát triển mạnh mẽ của phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới.

**B.** Nhu cầu hợp tác giữa Liên Xô với các trung tâm kinh tế - tài chính lớn.

**C.** Những vấn đề tồn tại giữa hai nhà nước Đức từng bước được giải quyết.

**D.** Nhằm đối phó với các cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới có tính chu kì.

**Câu 19:** Sự ra đời của nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa (1949) có ý nghĩa quan trọng nào sau

đây?

**A.** Đưa Trung Quốc trở thành một nhà nước dân chủ nhân dân đầu tiên ở châu Á.

**B.** Lật đổ chế độ phong kiến và đưa Trung Quốc bước vào kỉ nguyên độc lập, tự do.

**C.** Đánh dấu cuộc cách mạng dân chủ nhân dân ở Trung Quốc hoàn thành triệt để.

**D.** Hoàn thành xong cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân sau nhiều thập kỉ.

**Câu 20:** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng nhận định: Từ khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời,

phong trào công nhân Việt Nam có đầy đủ các điều kiện của một phong trào tự giác?

**A.** Phong trào công nhân đã có một tổ chức lãnh đạo, thống nhất.

**B.** Đảng ra đời gắn với phong trào công nhân, phong trào yêu nước.

**C.** Phong trào công nhân không thể tách rời phong trào yêu nước.

**D.** Sự ra đời của Đảng quyết định cho mọi thắng lợi của cách mạng.

**Câu 21:** Cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp (1919 - 1929) đã làm sâu sắc thêm

mâu thuẫn chủ yếu trong xã hội Việt Nam. Đó là mâu thuẫn giữa

**A.** giai cấp vô sản với tư sản phản cách mạng. **B.** dân tộc Việt Nam với thực dân Pháp.

**C.** giai cấp vô sản với bọn phản động Pháp. **D.** giai cấp nông dân với giai cấp địa chủ.

**Câu 22:** Nhận định nào dưới đây về Nhật Bản là không đúng?

**A.** Một trong ba trung tâm kinh tế - tài chính lớn của thế giới.

**B.** Một nước có công nghệ sản xuất xe hơi phát triển mạnh.

**C.** Một cường quốc hạt nhân.

**D.** Một trong những nước có ngành khoa học vũ trụ phát triển.

**Câu 23:** Khuynh hướng cách mạng vô sản đã thắng thể trong phong trào cách mạng ở Việt Nam

vào năm 1930, vì

**A.** đáp ứng được mọi nguyện vọng của các giai cấp và tầng lớp trong xã hội.

**B.** khuynh hướng cách mạng dân chủ tư sản đã lỗi thời nên phải nhường chỗ.

**C.** giải quyết trực tiếp mâu thuẫn cơ bản và chủ yếu trong xã hội ở thuộc địa.

**D.** đây là khuynh hướng cách mạng tiên tiến, đáp ứng được yêu cầu lịch sử.

**Câu 24:** Vào tháng 3/1921, Lênin đã đề xướng thực hiện chính sách gì để cứu vãn tình hình nước

Nga?

**A.** Tập thể hóa nông nghiệp. **B.** Cộng sản thời chiến.

**C.** Kinh tế mới. **D.** Sắc lệnh ruộng đất.

**Câu 25:** Những quốc gia Đông Nam Á tuyên bố độc lập trong năm 1945 là

**A.** Campuchia, Malaixia, Brunây. **B.** Miến Điện, Việt Nam, Philippin.

**C.** Inđônêxia, Singapo, Malaixia. **D.** Inđônêxia, Việt Nam, Lào.

**Câu 26:** Từ giữa những năm 70 của thế kỉ XX, Ấn Độ đã tự túc được lương thực là nhờ tiến hành

cuộc cách mạng nào dưới đây?

**A.** Cách mạng chất xám. **B.** Cách mạng xanh.

**C.** Cách mạng công nghệ. **D.** Cách mạng công nghiệp,

**Câu 27:** Tại Quảng Châu (Trung Quốc), Nguyễn Ái Quốc đã thành lập tổ chức chính trị nào vào

tháng 6/1925?

**A.** Hội Liên hiệp các dân tộc bị áp bức ở Á Đông.

**B.** Tân Việt Cách mạng đảng.

**C.** Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.

**D.** Hội Liên hiệp thuộc địa.

**Câu 28:** Trong những năm 50 đến đầu những năm 70 của thế kỉ XX, nền kinh tế Mỹ, Nhật Bản và

Tây đạt được sự tăng trưởng nhanh chủ yếu một phần là do

**A.** phát triển ngành công nghiệp quốc phòng, dân dụng.

**B.** vai trò quản lý và điều tiết của bộ máy nhà nước.

**C.** chi phí quốc phòng luôn thấp (chỉ từ 1% đến 5% GDP).

**D.** lãnh thổ rộng lớn, giàu tài nguyên thiên nhiên.

**Câu 29:** Nhận định nào sau đây phản ánh quan hệ giữa Mỹ - Liên Xô (1945 - 1991) là không chính

xác?

**A.** Hai bên có nhiều cuộc tiếp xúc từ đầu những năm 70.

**B.** Từ đối đầu đến hòa dịu, chấm dứt Chiến tranh lạnh.

**C.** Hai nước không còn đủ khả năng chạy đua vũ trang.

**D.** Hai bên luôn trong tình trạng bất đồng, căng thẳng.

**Câu 30:** Nhận xét nào dưới đây về phong trào kháng chiến chống Pháp xâm lược của nhân dân

Việt Nam từ năm 1858 đến năm 1873 là không đúng?

**A.** Bất chấp lệnh bãi binh của triều đình, tiếp tục kháng chiến chống Pháp.

**B.** Chủ động đứng lên chống Pháp với tinh thần dũng cảm, hình thức sáng tạo.

**C.** Ngay từ đầu, đã sát cánh với triều đình chống thực dân Pháp xâm lược.

**D.** Phong trào kháng chiến tuy lúc đầu diễn ra sôi nổi nhưng ngày càng lắng xuống.

**Câu 31:** Từ những năm 50 của thế kỉ XX, các nước Tây Âu có xu hướng đẩy mạnh liên kết khu vực

vì lí do nào sau đây?

**A.** Chịu tác động bởi cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật hiện đại.

**B.** Muốn xây dựng một mô hình nhà nước có bản sắc ở châu Âu.

**C.** Bị cạnh tranh quyết liệt bởi các nền kinh tế Mĩ và Nhật Bản.

**D.** Trình độ kinh tế của các nước châu Âu đang phát triển mạnh.

**Câu 32:** Nội dung nào sau đây là yếu tố quyết định hàng đầu để Việt Nam thích nghi và tham gia xu

thể toàn cầu hóa thành công?

**A.** Ứng dụng hiệu quả thành tựu khoa học - kĩ thuật.

**B.** Tận dụng nguồn vốn và kĩ thuật từ bên ngoài.

**C.** Đẩy mạnh việc công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

**D.** Chủ động nắm bắt thời cơ, vượt qua thách thức.

**Câu 33:** Cuộc khai thác thuộc địa lần hai của Pháp dẫn đến sự ra đời của những giai cấp mới nào?

**A.** Tư sản, tiểu tư sản. **B.** Nông dân, địa chủ phong kiến, tư sản.

**C.** Nông dân, công nhân, địa chủ phong kiến. **D.** Nông dân, công nhân, tư sản.

**Câu 34:** Thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi và khu vực Mĩ Latinh sau Chiến

tranh thể giới thứ hai đều

**A.** góp phần làm sụp đổ hệ thống tư bản chủ nghĩa trên thế giới.

**B.** nhận được sự ủng hộ, cổ vũ to lớn của Liên Xô và Trung Quốc.

**C.** xóa bỏ được chế độ phân biệt chủng tộc và “sâu sau” của Mĩ.

**D.** trực tiếp góp phần giải trừ chủ nghĩa thực dân trên thế giới.

**Câu 35:** Sự kiện nào đánh dấu mốc sụp đổ về cơ bản của chủ nghĩa thực dân cũ cùng hệ thống

thuộc địa của nó ở châu Phi?

**A.** Năm 1994, Nen-xơn Mandela trở thành tổng thống da đen đầu tiên ở Nam Phi.

**B.** Năm 1960, được ghi nhận là &quot;Năm châu Phi&quot;.

**C.** Năm 1975, thắng lợi của nhân dân Môdămbích và Ănggola.

**D.** Năm 1962, Angiêri giành được độc lập.

**Câu 36:** Một trong những mục đích của tổ chức Liên hợp quốc lá

**A.** ngăn chặn tình trạng ô nhiễm môi trường. **B.** trừng trị các hoạt động gây chiến tranh.

**C.** duy trì hòa bình và an ninh thế giới. **D.** thúc đẩy quan hệ thương mại tự do.

**Câu 37:** Một đặc điểm nổi bật của lực lượng tiểu tư sản, trí thức trong phong trào yêu nước (1919-

1925) của Việt Nam là gì?

**A.** Nguồn gốc xuất thân từ nông dân nên có tinh thần yêu nước và cách mạng triệt để.

**B.** Hoạch định được con đường cứu nước mới theo khuynh hưởng cách mạng vô sản.

**C.** Luôn nhạy cảm với thời cuộc, dễ tiếp thu và tuyên truyền những tư tưởng tiến bộ.

**D.** Biết cách tập hợp lực lượng toàn dân tộc tham gia vào tổ chức tiền thân của Đảng.

**Câu 38:** Sự kiện đánh dấu Nguyễn Ái Quốc tìm thấy con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc là

**A.** thành lập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.

**B.** gửi yêu sách đến hội nghị Vec-xai.

**C.** đọc bản Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương vấn đề dân tộc và thuộc địa của Lênin.

**D.** tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp.

**Câu 39:** Trật tự hai cực lanta được xác lập sau Chiến tranh thế giới thứ hai khẳng định vị thế hàng

đầu của hai cường quốc nào?

**A.** Liên Xô và Pháp. **B.** Liên Xô và Mĩ. **C.** Nga và Mĩ. **D.** Mĩ và Anh.

**Câu 40:** Một trong bốn “con rồng” kinh tế châu Á tử nửa sau thế kỉ XX là

**A.** Hàn Quốc. **B.** Nhật Bản. **C.** Trung Quốc. **D.** Thái Lan.

-----------------------------------------------

----------- HẾT ----------

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1D | 2B | 3D | 4C | 5A | 6B | 7A | 8C | 9B | 10C |
| 11A | 12C | 13D | 14B | 15D | 16A | 17B | 18C | 19A | 20A |
| 21B | 22C | 23D | 24C | 25D | 26B | 27C | 28B | 29C | 30C |
| 31C | 32D | 33A | 34D | 35C | 36C | 37C | 38C | 39B | 40A |

‌